TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2022/QĐCNTTLH	*Thái Thụy, ngày 08 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu:

- Chị Giáp Thị Tuyết N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp L, xã T1, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18/2/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Giáp Thị Tuyết N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Giáp Thị Tuyết N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp L, xã T1, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Giáp Thị Tuyết N và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh C có 02 con chung là Nguyễn Giáp Hương Bảo N, sinh ngày 12/9/2013 và Nguyễn Giáp Hoàng Thiên Â, sinh ngày 10/3/2017. Chị N và anh C thỏa thuận anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu chị N đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị N và anh C không có nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã S (Nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Đào Thị Xuân Quỳnh